

Số: 08/2026/QĐCNTTLH

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 36 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vũ Hữu Q và chị Trần Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 02 năm 2026 của anh Vũ Hữu Q;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện:** Anh Vũ Hữu Q, sinh ngày 28/11/2000;

Số CCCD: 001200035995, do Bộ Công an cấp ngày 23/9/2025.

Nơi ĐKKHKT: thôn DG, xã HP, thành phố Hà Nội.

*** Người bị kiện:** Chị Trần Thị S, sinh ngày 22/10/2001;

Số CCCD: 035301001962, do Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/8/2023.

Nơi ĐKKHKT: xóm 3 BS, phường TC, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hữu Q và chị Trần Thị S thuận tình ly hôn {Giấy chứng nhận kết hôn số 38/2024 ngày 01/10/2024 tại UBND xã HP, huyện UH (nay là xã HX), thành phố Hà Nội giữa anh Vũ Hữu Q và chị Trần Thị S không còn giá trị kể từ ngày 09/02/2026}.

1.2. Về con chung: Anh Vũ Hữu Q và chị Trần Thị S đều xác nhận không có, đều không yêu cầu giải Q.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Anh Vũ Hữu Q và chị Trần Thị S đều không yêu cầu giải Q.

2. Q định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện